

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÀ RỊA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 23 /DVĐT

Bà Rịa, ngày 29 tháng 4 năm 2021

V/v công bố thông tin Biên bản,
Nghị quyết và tài liệu Đại hội đồng
cổ đông thường niên năm 2021.

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ
GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÀ RỊA

Trụ sở chính: Số 11 đường Huỳnh Ngọc Hay, phường Phước Hiệp, TP. Bà Rịa,
tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Mã chứng khoán: BRS

- Điện thoại: 0254 3825422, Fax: 02543829801

- Người được ủy quyền Công bố thông tin:

+ Trưởng Ban Kiểm soát: Nguyễn Quang Quốc.

+ Địa chỉ: Số 11, đường Huỳnh Ngọc Hay, phường Phước Hiệp, TP. Bà Rịa, tỉnh
Bà Rịa - Vũng Tàu.

+ Điện thoại: 0254 3825422, Fax: 02543829801

- Loại Thông tin công bố: ☒ 24h ☐ 72h ☐ yêu cầu
☐ bất thường ☐ định kỳ

Nội dung công bố thông tin:

Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa xin trân trọng công bố thông tin về
Biên bản, Nghị quyết và tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của
Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa tổ chức vào ngày 29/4/2021.

Thông tin này đã đăng tải trên trang website của Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô
thị Bà Rịa tại đường dẫn www.dothibaria.com kể từ ngày 29/4/2021.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn
toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng cảm ơn./.

Tài liệu kèm theo:

- Biên bản số 01/2021/BB-ĐHCD ngày 29/4/2021;
- Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHCD ngày 29/4/2021;
- Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Reflex

Người đại diện

- Như trên;
- TTLKCKVN;
- Website: www.dothibaria.com
- Lưu: VT, HĐQT, P.TC-HC.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÀ RỊA**



HỘI NGHỊ

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÀ RỊA**

Bà Rịa, Tháng 4 năm 2021



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÀ RIYA

Địa chỉ: Số 11, đường Huỳnh Ngọc Hay, phường Phước Hiệp,
Thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

ĐT: 0254.3825422 Fax: 0254.3825809

E-mail: dothibaria@gmail.com.

Website: dothibaria.com



CHƯƠNG TRÌNH

Thời gian: 07 giờ 00, thứ năm ngày 29/4/2020

Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa

Số 11, đường Huỳnh Ngọc Hay, phường Phước Hiệp, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

I.	07h00: Đón tiếp Đại biểu - Cổ đông, đăng ký Cổ đông, phát tài liệu, ổn định chỗ ngồi.	
II.	Khai mạc: 08h00	
1	Tuyên bố lý do và khai mạc, giới thiệu thành phần tham dự.	
2	Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách đại biểu tham dự đại hội.	
3	Thông qua tờ trình giới thiệu thành phần Chủ tọa Đoàn, Ban Kiểm phiếu, Thư ký Đại hội	
III.	Nội dung: 08:00 – 11:15	
1	Thông qua chương trình Đại hội.	
2	Thông qua quy chế tổ chức Đại hội	
3	Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.	
4	Thông qua Báo cáo tài chính niên độ tài chính 2020 của Công ty đã được kiểm toán.	
5	Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị về công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2020.	
6	Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2020; kế hoạch năm 2021.	
7	Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận niên độ tài chính năm 2020 và kế hoạch cho niên độ tài chính năm 2021; Tiền lương, lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và lương, thù lao HĐQT,	

	BKS, kế hoạch năm 2021.	
8	Thông qua Tờ trình lựa chọn Đơn vị kiểm toán cho niên độ tài chính năm 2021.	
9	Thông qua tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ đô thị Bà Rịa.	
9	Thảo luận nội dung báo cáo, tờ trình.	
10	Biểu quyết thông qua nội dung báo cáo, tờ trình	
11	Đại hội nghỉ giải lao 15 phút	
12	Công bố kết quả kiểm phiếu	
IV.	Bế mạc: 11:15 – 11:30	
13	Thông qua bản dự thảo Nghị quyết Đại hội.	
14	Biểu quyết Thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội.	
15	Bế mạc Đại hội.	

QUYẾT ĐỊNH

Về việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÀ RỊA**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 17/6/2020, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Triệu tập Hội nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa, với nội dung như sau:

- Ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội: 16 giờ 00 phút ngày 23/4/2021.

- Ngày tổ chức Đại hội: 29/4/2021.

- Địa điểm tổ chức: Trụ sở Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa (số 11 đường Huỳnh Ngọc Hay, phường Phước Hiệp, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu).

Điều 2. Ban hành kèm theo Quyết định này:

- Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

- Báo cáo của Hội đồng Quản trị về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

- Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2020 và kế hoạch năm 2021.

- Báo cáo tài chính niên độ tài chính 2020 của Công ty đã được kiểm toán.

- Tờ trình lựa chọn Đơn vị kiểm toán cho niên độ tài chính năm 2021.

- Tờ trình phân phối lợi nhuận niên độ tài chính năm 2020 và kế hoạch cho niên độ tài chính năm 2021; quyết toán lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và lương, thù lao HĐQT, BKS kế hoạch năm 2021.

- Thông qua dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

- Các vấn đề khác (nếu có).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (thực hiện);
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VT, TC-HC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trương Quang Đại

TỜ TRÌNH

**Về việc giới thiệu danh sách Chủ tọa Đại hội,
Thư ký Đại hội và Ban Kiểm phiếu Đại hội thường niên năm 2021**

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH143, ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa;
Rịa;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa kính trình Đại hội thông qua nhân sự Chủ tọa Đại hội, Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu như sau:

I. Chủ tọa Đại hội:

- | | | |
|----------------------------|---------------------------|---------------|
| 1. Ông Trương Quang Đại | - Chủ tịch HĐQT | - Chủ tọa |
| 2. Bà Nguyễn Thị Kim Xuyên | - Thành viên HĐQT - TGD | - Thành viên |
| 3. Ông Võ Ngọc Thạch | - Thành viên HĐQT - P.TGD | - Thành viên. |

II. Thư ký Đại hội:

- | | |
|------------------------|--|
| 1. Bà Nguyễn Thị Hiền | - Nhân viên Phòng Tổ chức - Hành chính |
| 2. Ông Nguyễn Đình Trí | - Nhân viên Phòng Xây dựng. |

III. Ban Bầu cử - Kiểm phiếu:

- | | | |
|--------------------------|-------------------------------|---------------|
| 1. Ông Đặng Hữu Trí | - Trưởng Phòng xây dựng | - Trưởng ban |
| 2. Bà Trần Thanh Phúc | - Nhân viên P. Kế toán tài vụ | - Thư ký |
| 3. Ông Trần Hoàng Chương | - Phó Phòng Kế hoạch | - Thành viên |
| 4. Ông Ngô Thành An | - Nhân viên phòng Kế hoạch | - Thành viên |
| 5. Bà Lê Thị Ngọc Ly | - Nhân viên Đội Quản trang | - Thành viên. |

Kính đề nghị Đại hội cho ý kiến biểu quyết thông qua danh sách trên.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trương Quang Đại



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÀ RỊA
Địa chỉ: Số 11, đường Huỳnh Ngọc Hay, phường Phước Hiệp,
Thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.
ĐT: 0254.3825422 Fax: 0254.3825809
E-mail: dothibaria@gmail.com. Website: dothibaria.com.

Bà Rịa, ngày 31 tháng 3 năm 2021

Kính gửi: Đại Hội đồng Cổ đông thường niên 2021

**QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÀ RỊA**

Căn cứ:

- Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khóa 14, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020;
- Quy chế quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa.

Nhằm đảm bảo việc tuân thủ theo đúng các quy định pháp luật, đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của các Cổ đông. Đại Hội đồng Cổ đông thường niên 2021 Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa được tổ chức theo quy tắc và thể lệ sau đây:

PHẦN I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 (“**Đại hội**”) của Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa (“**Công ty**”)

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham dự Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

PHẦN II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ KHI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông

Điều kiện tham dự: Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân hoặc đại diện cổ đông, một nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông được quyền tham gia Đại hội ngày 26/3/2021.

Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

- Cổ đông có quyền tham dự, thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông theo quy định của Điều lệ.

- Được ủy quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội (Giấy ủy quyền theo mẫu quy định).

- Ban Tổ chức Đại hội Công ty sẽ thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội đều được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận công khai tại Đại hội.

- Cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMND hoặc thẻ căn cước hoặc hộ chiếu), thư mời, giấy ủy quyền (nếu là đại diện cổ đông) nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận một Phiếu biểu quyết (ghi số thứ tự cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của mình). Giá trị biểu quyết của phiếu biểu quyết mà cổ đông, đại diện cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông có mặt tại Đại hội.

- Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần biểu quyết.

- Cổ đông đến Đại hội muộn (không quá 30 phút) có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết để tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội:

- Tham dự hoặc ủy quyền tham dự cuộc họp Đại hội theo Điều lệ của Công ty.
- Tuân thủ các quy định tại Quy chế này.
- Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.
- Nghiêm túc chấp hành nội quy tại Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội do Hội đồng quản trị đề cử. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội nhận giấy tờ cổ đông đến họp; Phát các tài liệu và Phiếu biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

- Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền kiến nghị việc từ chối quyền dự họp của người đó, kiến nghị việc từ chối cấp phiếu biểu quyết và phát tài liệu của Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Đại hội biểu quyết thông qua tại cuộc họp. Ban Kiểm phiếu có 05 thành viên do Hội đồng quản trị đề xuất và được Đại hội chấp thuận.
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm kiểm đếm Phiếu biểu quyết trong quá trình lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông, công bố kết quả kiểm phiếu và giám sát chung trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Ban Thư ký Đại hội

- Hội đồng quản trị Công ty đề cử Ban tổ chức (gồm: Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký Đại hội, Ban Kiểm phiếu) để Đại hội thông qua.
- Chủ tịch Hội đồng Quản trị làm Chủ tọa Đại hội. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt các thành viên còn lại của Hội đồng Quản trị bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp.
- Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết.
- Chủ tọa tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.
- Chủ tọa có quyền trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác, nếu nhận thấy rằng:
 - + Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp.
 - + Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.
- Ban Thư ký Đại hội gồm 2 thành viên do Hội đồng quản trị đề cử và được Đại hội thông qua. Ban Thư ký thực hiện công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, phản ánh trung thực, chính xác nội dung Đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

PHẦN III.

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt ngày 26/3/2021.

Điều 9. Cách thức tiến hành Đại hội

- Đại hội sẽ có thảo luận và biểu quyết giơ phiếu biểu quyết (phiếu màu hồng) thông qua chương trình, giới thiệu danh sách Chủ tọa Đại hội, Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu Đại hội thường niên năm 2021 và nội dung cuộc họp ngay sau khi hoàn thành các thủ tục để buổi họp được diễn ra hợp lệ.

- Đại hội sẽ lần lượt tiến hành theo nội dung chương trình của Đại hội và thảo luận trước khi biểu quyết thông qua các vấn đề trong nội dung trên.

- Việc biểu quyết thông qua từng nội dung trong Đại hội được thực hiện theo quy định tại điều 11 Quy chế này.

Điều 10. Nguyên tắc phát biểu tại Đại hội

- Cổ đông muốn đề xuất một yêu cầu nào đó tại Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Chỉ được tham gia đóng góp ý kiến trong phần Thảo luận của Đại hội.

- Phải giơ tay xin ý kiến của Chủ tọa và chỉ được phát biểu sau khi được Chủ tọa cho phép. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được phát biểu.

- Trong trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuân tự từng cổ đông lên trình bày ý kiến của mình.

- Chủ tọa có quyền cắt ngang phần trình bày ý kiến của các cổ đông nếu thấy cần thiết.

- Các ý kiến đóng góp hoặc chấp vấn sẽ được tập hợp cùng lúc và được giải đáp theo tuân tự .

- Trường hợp có những ý kiến khác nhau thì có thể tiến hành biểu quyết đa số.

- Các đề xuất của cổ đông phải đảm bảo các điều kiện sau:

- Ngắn gọn và rõ ràng, trường hợp ý kiến đề xuất phức tạp, cần nhiều thời gian để trình bày thì cổ đông có thể gửi bằng văn bản đến Ban tổ chức 03 ngày trước khi diễn ra Đại hội.

- Không trình bày các vấn đề đã được đề cập trước.

- Nội dung đề xuất không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn của doanh nghiệp.

Điều 11. Thông qua Nghị quyết của Đại hội

1. Cổ đông có thể biểu quyết thông qua các vấn đề theo hình thức sau:

- Biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng Phiếu biểu quyết.

- Biểu quyết thông qua việc cử người đại diện ủy quyền tới dự họp, khi đó người đại diện ủy quyền tham dự Đại hội và biểu quyết như hình thức cổ đông trực tiếp dự họp.

- Mọi nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ thường niên 2021 của Công ty như: Đề cử Chủ tọa đoàn, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu và các quyết định khác của Đại hội đề ra phải biểu quyết công khai và trực tiếp.

2. Những vấn đề sau được Đại hội thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.

- Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

- Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị về kết quả hoạt động năm 2020; kế hoạch hoạt động năm 2021.

- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch năm 2021.

- Thông qua Báo cáo tài chính niên độ tài chính 2020 của Công ty đã được kiểm toán.

- Thông qua Tờ trình lựa chọn Đơn vị kiểm toán cho niên độ tài chính năm 2021.

- Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận niên độ tài chính năm 2020 và kế hoạch cho niên độ tài chính năm 2021; Tiền lương, lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và lương, thù lao HĐQT, BKS, kế hoạch năm 2021.

- Thông qua Tờ trình bổ sung, sửa đổi điều lệ Công ty.

3. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ được thông qua khi có từ [65%] trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

4. Hình thức biểu quyết vấn đề:

Việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 được thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu. Cổ đông sẽ biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách đánh dấu “X” vào từng ô “Đồng ý”, “Không đồng ý”, “Không ý kiến” tương ứng với từng quyết định trên Phiếu biểu quyết.

Điều 12. Nghị quyết và Biên bản Đại hội

Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội. Biên bản và Dự thảo Nghị quyết của Đại hội được đọc tại Đại hội và Đại hội biểu quyết thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

Biên bản và Nghị quyết Đại hội được lưu giữ tại Trụ sở Công ty theo quy định (Phòng Tổ chức - Hành chính).

PHẦN IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Quy chế này gồm 4 phần và 12 điều khoản, được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Dịch Vụ Đô Thị Bà Rịa thông qua ngày 29/4/2021 và có hiệu lực để tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 Công ty cổ phần Dịch Vụ Đô Thị Bà Rịa.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TRƯƠNG QUANG ĐẠI

**BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2020
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021**

Căn cứ chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Giám đốc được quy định tại Điều lệ Công ty;

Căn cứ Nghị Quyết số 01/2020/NQ-ĐHCD ngày 05 tháng 6 năm 2020 của Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.

Hôm nay, thay mặt Ban Giám đốc, tôi xin báo cáo trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch cho năm 2021, cụ thể như sau:

PHẦN 1:

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

I. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020:

1. Chỉ tiêu hoạt động:

Năm 2020 với chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị cùng với sự cố gắng nỗ lực của Ban Tổng giám đốc và sự đoàn kết thống nhất toàn thể Cán bộ CNV Công ty. Công ty đã vượt kế hoạch kinh doanh đề ra, thu nhập người lao động được đảm bảo; Thực hiện tốt các khoản nộp ngân sách. Các chỉ tiêu đạt được như sau:

Chỉ tiêu	KH 2020 (Tỷ đồng)	TH 2020 (Tỷ đồng)
1. Doanh thu	106,500	115,592
2. Chi phí	91,000	98,319
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	15,500	17,273
4. Thu nhập bình quân của CB.CNV (đồng/người/tháng)	5.759.731	6.092.735

Năm 2020 doanh thu thực hiện là 115,592 tỷ đồng tăng 8,54 % so với kế hoạch 106,500 tỷ đồng (115,592 tỷ đồng/ 106,500 tỷ đồng); Lợi nhuận thực hiện 17,273 tỷ đồng, đạt 111,44 %, tăng 1,773 tỷ đồng so với kế hoạch (17,273 tỷ

đồng/15,500 tỷ đồng). Theo đó các chỉ số về thuế phải nộp Nhà nước và tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu tăng.

2. Hoạt động sản xuất kinh doanh theo từng lĩnh vực:

- **Công tác vệ sinh môi trường:** Doanh thu năm 2020 là 24,782 tỷ đồng đạt 103,25%, với mức tăng 0,78 tỷ đồng so với kế hoạch. Trong năm công ty đã tổ chức thu gom và vận chuyển hơn 30.480 tấn rác thải sinh hoạt; Phối hợp với các phường, xã, khu phố, ấp tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện hợp đồng đồ rác 18.519 hộ. Thực hiện quét dọn vỉa hè, đường phố 507,437 m². Nhìn chung công tác vệ sinh luôn thực hiện tốt, đặc biệt vào các ngày lễ, tết không để tình trạng ứ đọng rác làm ô nhiễm môi trường, cảnh quan đô thị, ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của nhân dân.

- **Công tác chăm sóc công viên - cây xanh:** Doanh thu năm 2020 là 31,316 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 103,26%, với mức tăng 0,989 tỷ đồng so với kế hoạch. Trong năm đã thực hiện chăm sóc duy trì hơn 371.690 m² diện tích hoa, cỏ kiểng và cắt tỉa hơn 28.310 cây xanh. Qua hồ sơ quyết toán với Chủ đầu tư cho thấy chất lượng dịch vụ chăm sóc và duy trì cây xanh của Công ty trong những năm qua được đánh giá cao. Để duy trì được các hợp đồng đã ký cũng như mở rộng thị trường Công ty đã không ngần ngại bỏ vốn cải tạo lại đất, chủng loại cây xanh, đầu tư các trang thiết bị, nâng cao tay nghề cho người lao động.

- **Công tác điện chiếu sáng công cộng:** Doanh thu năm 2020 là 318 triệu đồng, đạt 103,5%, với mức tăng 11 triệu đồng so với kế hoạch. Thực hiện tốt công tác vận hành, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa 346 trạm điện, hệ thống đèn chiếu sáng công cộng nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và đi lại hàng ngày, ngày lễ tết của nhân dân. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch tiết giảm điện chiếu sáng công cộng giảm bớt chi phí cho ngân sách nhà nước.

- **Công tác Hỏa táng – Quẩn trang:** Doanh thu năm 2020 là 12,099 tỷ đồng đạt 104,59% với mức tăng 0,532 tỷ đồng so với kế hoạch. Về chất lượng dịch vụ luôn đảm bảo nhu cầu hỏa táng, chôn cất cho người quá cố, thái độ nhã nhặn, tận tâm, tận lực với công việc. Trong năm công ty đã phục vụ 2.949 ca hỏa táng; 410 trường hợp xin cấp đất chôn cất, cải táng và 351 trường hợp xây mộ.

- **Công tác thi công xây dựng các công trình:** Trong năm 2020, doanh thu thực hiện là 21,022 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 18,2% trong tổng doanh thu. Doanh thu từ dịch vụ này tăng 4,521 tỷ đồng do phát sinh các hợp đồng: Trang trí Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố; Trang trí Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Công trình di dời cây xanh thuộc dự án nâng cấp mở rộng TL52 TPBR.

3. Công tác quản trị.

- Công tác Tổ chức – Hành chính:

+ Thực hiện đúng các chế độ, các quy định của pháp luật về lao động và các thỏa thuận giữa người sử dụng lao động với người lao động theo hợp đồng. Trong năm Ban Giám đốc đã sắp xếp tạo điều kiện cho 06 nhân viên ưu tú được vinh dự đứng vào hàng ngũ của Đảng Cộng Sản Việt Nam. Về chuyên môn: hỗ trợ 04 công nhân đào tạo lớp sơ cấp nghề hàn điện, cử 112 người tham gia lớp huấn luyện kỹ thuật vệ sinh môi trường và toàn thể cán bộ, công nhân viên công ty tham gia lớp huấn luyện an toàn vệ sinh lao động.

+ Công tác an ninh trật tự, an toàn vệ sinh lao động và quản lý môi trường: Đây là một trong những nhiệm vụ được lãnh đạo Công ty quan tâm lãnh đạo và chỉ đạo thường xuyên, nhằm đảm bảo tài sản của Công đồng, tính mạng của Người lao động. Trong năm 2020 Công ty được cấp chứng nhận hệ thống quản lý môi trường phù hợp với tiêu chuẩn ISO 45001:2018.

- **Công tác kế hoạch, xây dựng:** Thực hiện nhiệm vụ lập kế hoạch sản xuất, kế hoạch cung ứng vật tư. Tham mưu cho ban lãnh đạo công ty thực hiện ký kết các hợp đồng. Quản lý bảo dưỡng thiết bị máy móc và các phương tiện vận tải. Theo dõi các thông tin kinh tế - kỹ thuật trên thị trường để áp dụng vào công việc của công ty một cách có hiệu quả nhất. Tham mưu giúp lãnh đạo công ty trong lĩnh vực xây dựng cơ bản như khảo sát, thiết kế, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật, tổ chức giám sát, nghiệm thu .

- **Công tác kế toán:** Thực hiện nhiệm vụ tham mưu cho Ban giám đốc trong lĩnh vực tài chính và kế toán, lập kế hoạch và cân đối sử dụng các nguồn vốn, ghi chép, tính toán, phản ánh chính xác số hiện có, tình hình luân chuyển và sử dụng tài sản, vật tư, tiền, nguồn vốn, xác định kết quả trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Quản lý điều hành công tác kế hoạch toàn công ty theo pháp lệnh thống kê, kế toán. Cung cấp các số liệu thực tế kịp thời cho ban lãnh đạo Công ty.

4. Công tác Đoàn thể và Từ thiện xã hội: Dưới sự lãnh đạo của Cấp Ủy Chi bộ, HĐQT và Ban giám đốc công ty, trong năm các tổ chức Đoàn thể đã có nhiều hoạt động, phong trào thi đua yêu nước nhân dịp các ngày lễ lớn của đất nước và của địa phương như: Phong trào thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, phong trào xanh – sạch – đẹp; Phong trào học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; phong trào đền ơn đáp nghĩa và các phong trào xã hội từ thiện khác, Cụ thể trong năm 2020 tham gia hiến máu nhân đạo được 33/31 đơn vị máu đạt 106% ; hỗ trợ đồng bào miền trung bị lũ lụt 100 triệu đồng; hỗ trợ sửa chữa 01 căn nhà mái âm công đoàn cho công nhân lao động công ty đang gặp khó khăn về nhà ở với tổng số tiền 30 triệu đồng; tổ chức thăm và tặng quà cho các chị em và các cháu

thiếu nhi của đơn vị nhân dịp ngày quốc tế phụ nữ, ngày phụ nữ Việt Nam 20/10, ngày quốc tế thiếu nhi và ngày Tết nhi đồng với tổng số tiền 132 triệu đồng; Phụng dưỡng mẹ Việt Nam Anh hùng Trần Thị Lương ở xã Long Phước – thành phố Bà Rịa với số tiền 2.500.000đ/tháng.

5. Công tác quản lý điều hành

Về thị trường kinh doanh và dịch vụ kinh doanh

Trong 2020 Công ty đã mở rộng thị trường kinh doanh và chất lượng dịch vụ ngày tăng lên đáng kể được thể hiện qua các hợp đồng hàng trong năm.

Tình hình quản lý vốn, tài sản:

Theo số liệu 31/12/2020 nguồn vốn CSH cuối kỳ là 48,636 tỷ đồng, tăng 0,711 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 101,48% so với số dư đầu kỳ (48,636 tỷ đồng/47,924 tỷ đồng). Khả năng thanh toán gồm: chỉ số thanh toán hiện hành 1,83; chỉ số thanh toán nhanh 1,69; Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu 23,36%; Lợi nhuận trước thuế/tổng doanh thu và thu nhập đạt 14,9%; Tổng lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản: 14,8%. Mức độ bảo toàn vốn = (Tổng TS - Nợ phải trả)/(Vốn ĐTCSH + Quỹ ĐTPT) = 1,3lần.

Điều này cho thấy Công ty đã bảo toàn và phát triển được nguồn vốn chủ sở hữu. Công ty đã thực hiện tốt việc sử dụng vốn tiết kiệm, đúng mục đích, có hiệu quả và kiểm soát vốn nhằm đạt tới mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận, đảm bảo khả năng thanh toán của công ty.

Công tác quản lý - điều hành

- Tập trung ổn định tổ chức, bộ máy điều hành linh hoạt, nhạy bén, luôn điều chỉnh phù hợp với điều kiện của công ty cũng như tình hình kinh tế tại địa phương. Khi xây dựng kế hoạch kinh doanh mở rộng đối tượng tham gia làm tăng tính khách quan. Công ty tập trung đầu tư vào lãnh vực chính, là thế mạnh của Công ty.

- Thực hiện nghiêm túc công tác công bố các thông tin quan trọng trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty tại các cuộc họp cổ đông thường niên, trang điện tử, điều này đã nâng cao tính minh bạch, tăng hiệu quả thực hiện các quyết định tài chính.

- Công ty đã rà soát sắp xếp lại nguồn nhân lực phù hợp năng lực, trình độ của từng người để mỗi người có một việc làm nhất định. Xây dựng cơ chế lương, thưởng, đãi ngộ rõ ràng. Ngoài việc giữ chân người lao động bằng cơ chế vật chất công ty còn tạo môi trường làm việc dân chủ, phát huy sáng tạo, đoàn kết trong công ty.

6. Về những thuận lợi và khó khăn:

Thuận lợi:

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm Quý cổ đông, UBND Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, UBND TP Bà Rịa cùng các Sở, Ban ngành trong tỉnh đã tạo điều kiện

thuận lợi cho Công ty thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, bảo toàn vốn, đời sống của CBCNV được nâng cao.

- Thành phố Bà Rịa là Trung Tâm Hành Chính – Chính Trị của Tỉnh BRVT vì vậy công tác vệ sinh môi trường, mảng xanh trên địa bàn luôn được quan tâm.

- Ban lãnh đạo và toàn thể người lao động của Công ty luôn đoàn kết, nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực vệ sinh môi trường, cây xanh đô thị, điện chiếu sáng; Công ty cũng rất chú trọng đến việc nâng cao chất lượng đời sống người lao động, đảm bảo các quyền lợi và sự công bằng, chính vì vậy toàn thể cán bộ công nhân viên yên tâm công tác đã góp phần rất lớn vào hiệu quả kinh doanh của Công ty.

- Nguồn vốn đảm bảo đủ và kịp thời cho hoạt động sản xuất và kinh doanh.

- Hệ thống các quy định, quy chế quản lý nội bộ luôn được sửa đổi, bổ sung phù hợp với hoạt động của công ty theo từng thời kỳ Công ty;

Khó khăn:

- Thị trường kinh doanh mức độ cạnh tranh ngày một gay gắt.

- Công tác cải tạo các mảng xanh, công viên nằm trong chương trình xã hội hóa của thành phố Bà Rịa, nhà nước không bỏ vốn đầu tư vì vậy để có hợp đồng hàng năm công ty phải bỏ vốn để cải tạo như cải tạo đất, cải tạo cây xanh...

- Chi phí vật tư, nhân công và chi phí nhiên liệu ngày một tăng theo giá cả thị trường.

- Tài sản sử dụng: Tài sản công ty tiếp nhận, đặc biệt là phương tiện vận chuyển hầu hết cũ, hư hỏng nặng mặc dù đã có bổ sung nhưng đầu tư theo dạng cuốn chiếu nên chưa đáp ứng kịp vì vậy hàng năm phải bỏ khoản chi phí sửa chữa rất lớn.

- Do đặc thù kinh doanh của Công ty như vệ sinh môi trường, trang trí cây xanh, lao động ngoài việc có tay nghề thì cần phải có sức khỏe và năng động vì vậy hàng năm công ty có rất nhiều lao động dôi dư tiềm ẩn.

PHẦN 2:

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

Trên cơ sở thuận lợi từ kết quả đạt được trong 2020, bên cạnh những dự kiến về tình hình kinh tế Việt Nam; Sự thay đổi chính sách, pháp luật của Nhà nước và đặc thù ngành nghề kinh doanh của Công ty, tình hình đầu tư, nhu cầu tại địa phương và đặc biệt là sự ảnh hưởng của đại dịch Covic 19. Ban giám đốc Công ty xin trình trước Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch kinh doanh năm 2021 như sau:

1. Mục tiêu:

“Công ty xác định hoạt động kinh doanh các dịch vụ truyền thống (Dịch vụ chăm sóc cây xanh, dịch vụ vệ sinh môi trường) là chủ lực. Duy trì thị trường hiện có, tăng cường mở rộng tìm kiếm thị trường mới. Tối đa hóa lợi nhuận của Công đồng, đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của người lao động; Thỏa mãn nhu cầu ngày càng cao của khách hàng và xã hội cả về số lượng và chất lượng dịch vụ”.

2. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2021

Năm 2021 được nhận định là một năm khó khăn thách thức lớn nhất cho tăng trưởng kinh tế, thời gian tới vẫn là nguy cơ gián đoạn kéo dài trên tất cả các mặt hoạt động của kinh tế trước khả năng kiểm soát dịch bệnh còn chưa chắc chắn. Các hoạt động sản xuất, dịch vụ sẽ tiếp tục bị thu hẹp; hoạt động thương mại, đầu tư chưa thể khởi sắc; tỷ lệ thất nghiệp sẽ gia tăng; tác động của các chính sách hỗ trợ sẽ không được phát huy, và công ty chắc chắn sẽ bị ảnh hưởng theo như các hợp đồng về đầu tư trang trí bị giảm, đơn giá hợp đồng giảm do đó doanh thu Công ty giảm. Bên cạnh doanh thu giảm, một số nội dung chi lại tăng bắt buộc phải chi như nâng lương thường xuyên, chi phí điện, nhiên liệu.... Đây là khó khăn rất lớn đối với Công ty nhưng Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và tập thể người lao động Công ty phấn đấu lợi nhuận, mức chi cổ tức, thu nhập cho người lao động, cụ thể như sau:

- Doanh thu: 116.200.000.000 đồng;
- Lợi nhuận sau thuế: 13.448.000.000 đồng;
- Tỷ lệ chi trả cổ tức: $\geq 14\%$;
- Thu nhập người lao động được đảm bảo.

Doanh thu năm 2021 là 116,200 tỷ đồng, tăng 0,53% với mức tăng 608 triệu đồng so với thực hiện năm 2020 (116,200 tỷ đồng/115,592 tỷ đồng). Doanh thu năm 2021 tăng nhẹ so với năm 2020 do: Doanh thu năm 2021 giảm một số hợp đồng xây dựng cơ bản phát sinh năm 2020 (Trang trí Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố Bà Rịa, Trang trí Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu...). Tuy nhiên Công ty vẫn duy trì doanh thu đảm bảo so với mức năm 2020, tìm kiếm mở rộng thị trường đem lại các hợp đồng mới cho công ty trong năm 2021.

3. Nhiệm vụ cụ thể:

Công tác tổ chức - hành chính:

- Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế đề ra, thường xuyên điều chỉnh, bổ sung các nội quy, quy chế đề phù hợp tình hình kinh doanh của Công ty cũng như chế độ cho người lao động

- Tiếp tục sắp xếp lại nhân sự các phòng nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc công ty đảm bảo tốt yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị.

- Xây dựng tác phong làm việc văn minh và có khoa học.

- Tham mưu kịp thời những tập thể, cá nhân người lao động có những đề xuất, những sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cải tiến phương pháp làm việc và quản lý.

- Đảm bảo thực hiện tốt công tác phòng chống cháy, nổ, an toàn bảo hộ lao động, giữ vững đơn vị an toàn tuyệt đối.

- Đảm bảo thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người lao động.

- Thường xuyên tuyên truyền giáo dục cho toàn thể cán bộ, công nhân viên và người lao động công ty luôn tin tưởng vào các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước và các quy định của công ty, nhằm phát huy tốt vai trò trách nhiệm của tập thể và cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch kinh doanh, tham gia tích cực vào các phong trào thi đua yêu nước và các hoạt động xã hội từ thiện do đơn vị và cấp trên phát động.

Công tác kế hoạch, xây dựng:

Thực hiện tốt công tác lập kế hoạch, thiết kế nhằm đạt được kế hoạch kinh doanh mà Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 đã đề ra. Cụ thể: Tăng cường công tác bảo dưỡng thiết bị máy móc và các phương tiện vận tải, cung ứng kịp thời vật tư, thiết bị; Theo dõi các thông tin kinh tế - kỹ thuật trên thị trường để áp dụng vào công việc của công ty một cách có hiệu quả nhất; Đồng thời phối hợp với phòng, đội liên quan phân tích hiệu quả kinh tế, tính giá thành chính xác cho từng hạng mục công trình. Nâng cao công tác lập hồ sơ và giám sát thực hiện hợp đồng như khảo sát, thiết kế, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

Công tác tài chính- kế toán:

Nâng cao công tác theo dõi các nguồn vốn, quản trị khoản mục tiền mặt nhằm bảo đảm cho công ty thực hiện được nghĩa vụ đối với các chủ đầu tư, cổ đông của công ty. Xác định phương pháp, chỉ tiêu ... nhằm phân tích đánh giá hoạt động tài chính của Công ty theo định kỳ. Đánh giá hiệu quả quản lý sử dụng vốn của công ty và đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng vốn. Phân tích một cách chi tiết từng khoản mục chi phí của Công ty, từ đó đề xuất các biện pháp tiết giảm chi phí hiệu quả.

Hoạt động sản xuất kinh doanh theo từng lĩnh vực:

- Công tác vệ sinh môi trường: Công tác vệ sinh luôn thực hiện tốt, đặc biệt vào các ngày lễ, tết không để tình trạng ứ đọng rác làm ô nhiễm môi trường, cảnh quan đô thị, ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của nhân dân.

- Công tác chăm sóc công viên - cây xanh: Đảm bảo nhiệm vụ cải tạo, chỉnh trang đô thị thành phố Bà Rịa ngày một xanh – sạch – đẹp. Tiếp tục cải tạo mảng xanh đô thị để giữ và mở rộng thị trường kinh doanh.

- Công tác điện chiếu sáng công cộng: Đảm bảo công tác tiết giảm điện chiếu sáng công cộng theo thời vụ nhằm đảm bảo nhu cầu đi lại và sinh hoạt của nhân dân.

- Công tác Hỏa táng – Quản trang: Luôn đảm bảo nhu cầu hỏa táng, chôn cất cho người quá cố, thái độ nhã nhặn, tận tâm, tận lực với công việc.

- Công tác xây dựng cơ bản: Tranh thủ sự đồng thuận của các sở ban ngành cũng như tạo các mối quan hệ để tìm kiếm và mở rộng thị trường kinh doanh.

Công tác đầu tư:

- Tiếp tục đầu tư mua xe chuyên dùng phục vụ cho dịch vụ sửa chữa điện, máy móc thiết bị và phát triển vườn ươm, sửa chữa 03 lò hỏa táng, mua mới 01 xe văn phòng thay cho xe đã trang bị lâu hư hỏng nặng, 01 xe tưới thay xe đã hết hạn sử dụng với tổng mức đầu tư dự kiến là 5,4 tỷ đồng/năm từ nguồn vốn kinh doanh.

- Tìm kiếm các đối tác tiềm năng, tiến hành ký kết hợp đồng dài hạn nhằm hạn chế tối đa sự biến động về giá cả nguyên vật liệu.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021.

CÔNG TY CPVD ĐÔ THỊ BÀ RI

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN THỊ KIM XUYẾN

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2020 (ĐÃ KIỂM TOÁN)

Hôm nay, thay mặt Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty tôi xin báo cáo trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 về Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 đã kiểm toán do Công ty TNHH Kiểm toán Vũng Tàu kiểm toán và phát hành theo số 57/21/BCKT/TC ngày 19/3/2021 như sau:

Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3500100167, đăng ký lần đầu ngày 12/8/2013, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 26/9/2020. Với:

- Vốn điều lệ: 45.419.500.000 đồng
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng số cổ phần: 4.541.950 cổ phần.

1. Lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh:

Lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là thương mại, xây dựng và dịch vụ công ích.

2. Kỳ kế toán, đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán:

Kỳ kế toán của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là tiền đồng Việt Nam và được trình bày trên báo cáo tài chính theo đồng Việt Nam.

3. Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng

Công ty đã áp dụng Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

4. Ý kiến của Công ty TNHH Kiểm toán Vũng Tàu:

Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp của Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

5. Tóm tắt các chỉ tiêu:

a. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020:

Đơn vị tính: đồng

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	TÀI SẢN NGẮN HẠN		67.188.930.205	64.736.658.296
110	Tiền và các khoản tương đương tiền	V.1	19.275.359.580	8.224.904.374
111	Tiền		16.275.359.580	8.224.904.374
112	Các khoản tương đương tiền		3.000.000.000	
120	Đầu tư tài chính ngắn hạn	V.2	14.400.000.000	20.600.000.000
121	Chứng khoán kinh doanh			
122	Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh(*)			
123	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		14.400.000.000	20.600.000.000
130	Các khoản phải thu ngắn hạn		28.389.423.714	32.362.266.228
131	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	V.3	26.588.824.165	28.973.802.686
132	Trả trước cho người bán ngắn hạn	V.4	198.500.000	160.000.000
133	Phải thu nội bộ ngắn hạn			
134	Phải thu theo tiến độ kế hoạch theo hợp đồng xây dựng			
135	Phải thu về cho vay ngắn hạn			
136	Phải thu ngắn hạn khác	V.5	2.306.197.971	3.982.561.964
137	Dự phải thu ngắn hạn khó đòi		(704.098.422)	(754.098.422)
139	Tài sản thiếu chờ xử lý			
140	Hàng tồn kho	V.6	3.951.056.856	3.483.935.225
141	Hàng tồn kho		3.951.056.856	3.483.935.225
149	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)			
150	Tài sản ngắn hạn khác		1.173.090.055	65.552.469
151	Chi phí trả trước ngắn hạn	V.7	74.950.296	65.552.469
152	Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ			
153	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước		1.098.139.759	
154	Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ			
155	Tài sản ngắn hạn khác			
200	TÀI SẢN DÀI HẠN		32.960.536.648	32.692.780.131
210	Các khoản phải thu dài hạn		74.000.001	75.781.853
211	Phải thu dài hạn của khách hàng			

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
212	Trả trước cho người bán dài hạn			
213	Vốn kinh doanh của đơn vị trực thuộc			
214	Phải thu nội bộ dài hạn			
215	Phải thu về cho vay dài hạn			
216	Phải thu dài hạn khác		74.000.001	75.781.853
219	Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)			
220	Tài sản cố định		31.816.705.315	30.894.500.861
221	Tài sản cố định hữu hình	V.8	20.382.182.569	19.459.978.115
222	Nguyên giá		54.096.325.678	50.420.871.133
223	Giá trị hao mòn lũy kế (*)		(33.714.143.109)	(30.960.893.018)
224	Tài sản cố định thuê tài chính			
225	Nguyên giá			
226	Giá trị hao mòn lũy kế			
227	Tài sản cố định vô hình	V.9	11.434.522.746	11.434.522.746
228	Nguyên giá		11.434.522.746	11.434.522.746
229	Giá trị khấu hao lũy kế			
230	Bất động sản đầu tư			
231	Nguyên giá			
232	Giá trị hao mòn lũy kế (*)			
240	Tài sản dở dang dài hạn			
241	Nguyên giá			
242	Giá trị hao mòn lũy kế (*)	V.10		
250	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn			
251	Đầu tư vào công ty con			
252	Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh			
253	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác			
254	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)			
255	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn			
260	Tài sản dài hạn khác		1.069.831.332	1.722.497.417
261	Chi phí trả trước dài hạn	V.7	1.069.831.332	1.722.497.417
262	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại			
263	Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn			
268	Tài sản dài hạn khác			
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		100.149.466.853	97.429.438.427
300	NỢ PHẢI TRẢ		36.688.375.915	36.027.753.496
310	Nợ ngắn hạn		36.688.375.915	36.027.753.496
311	Phải trả người bán ngắn hạn	V.10	4.010.242.700	6.483.569.329

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
312	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	V.11	2.543.769.000	2.007.095.000
313	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	V.12	12.503.537.459	12.832.427.293
314	Phải trả người lao động	V.13	8.285.378.482	7.801.478.937
315	Chi phí phải trả ngắn hạn			
316	Phải trả nội bộ ngắn hạn			
317	Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng			
318	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn			
319	Phải trả ngắn hạn khác		6.601.262	5.537.262
320	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn			
321	Dự phòng phải trả ngắn hạn			
322	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	V.14	9.338.847.012	6.897.645.675
323	Quỹ bình ổn giá			
324	Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ			
330	Nợ dài hạn			
331	Phải trả người bán dài hạn			
332	Người mua trả tiền trước dài hạn			
333	Chi phí trả trước dài hạn			
334	Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh			
335	Phải trả nội bộ dài hạn			
336	Doanh thu chưa thực hiện dài hạn			
337	Phải trả dài hạn khác			
338	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn			
339	Trái phiếu chuyển đổi			
340	Cổ phiếu ưu đãi			
341	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả			
342	Dự phòng phải trả dài hạn			
343	Quỹ phát triển khoa học và công nghệ			
400	VỐN CHỦ SỞ HỮU		63.461.090.938	61.401.684.931
410	Vốn chủ sở hữu	V.15	63.461.090.938	61.401.684.931
411	Vốn góp của chủ sở hữu		45.419.500.000	45.419.500.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		45.419.500.000	45.419.500.000
411b	Cổ phiếu ưu đãi			
412	Thặng dư vốn cổ phần			
413	Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu			
414	Vốn khác của chủ sở hữu			
415	Cổ phiếu quỹ (*)			
416	Chênh lệch đánh giá lại tài sản			

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
417	Chênh lệch tỷ giá hối đoái			
418	Quỹ đầu tư phát triển		3.216.456.614	2.504.567.912
419	Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp			
420	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu			
421	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		14.825.134.324	13.477.617.019
421a	Lợi nhuận sau thuế lũy kế đến cuối kỳ trước			
421b	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này		14.825.134.324	13.477.617.019
422	Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản			
430	Nguồn kinh phí		0	
431	Nguồn kinh phí			
432	Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định			
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN			

b. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020

Đơn vị tính:

đồng

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết Minh	Năm nay	Năm trước
01	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	VI.1	114.725.056.040	106.790.412.097
02	Các khoản giảm trừ doanh thu			
10	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		114.725.056.040	106.790.412.097
11	Giá vốn hàng bán	VI.2	87.123.087.002	80.230.037.386
20	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		27.601.969.038	26.560.374.711
21	Doanh thu hoạt động tài chính	VI.3	708.072.118	1.195.053.923
22	Chi phí tài chính			
23	Trong đó: Chi phí lãi vay			
25	Chi phí bán hàng			
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	VI.4	11.082.415.335	10.948.931.216
30	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		17.227.625.821	16.806.497.418
31	Thu nhập khác		158.486.182	141.871.028
32	Chi phí khác		112.755.100	106.157.738

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết Minh	Năm nay	Năm trước
40	Lợi nhuận khác	VI.5	45.731.082	35.713.290
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		17.273.356.903	16.842.210.708
51	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	VI.6	2.448.222.579	3.364.593.689
52	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại			
60	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		14.825.134.324	13.477.617.019
70	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	VI.7	3.264	1.557

a. Các chỉ tiêu khác:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Nội dung	Năm nay	Năm trước
1	Tổng số phát sinh phải nộp ngân sách Trong đó: Thuế TNDN Thuế môn bài và thuế khác Thuế GTGT	7.385.107.825 2.448.222.579 499.215.868 4.437.669.378	7.653.594.011 3.364.593.689 491.542.107 3.797.458.215
2	Tổng tài sản/Tổng nợ phải trả (lần)	2,73	2,70
3	Lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu (%)	23,36	21,95
4	Tổng nợ phải trả/Tổng nguồn vốn (%)	36,63	36,98

Trên đây là báo cáo tài chính tóm tắt năm 2020 đã kiểm toán của Công ty.

Báo cáo tài chính đầy đủ đã đăng tải website: <http://dothibaria.com>

Kính chúc Quý vị Đại biểu, quý Cổ đông mạnh khỏe, thành đạt, hạnh phúc!

Xin trân trọng cảm ơn!

KẾ TOÁN TRƯỞNG

(đã ký)



Trương Thị Tâm

TỔNG GIÁM ĐỐC

(đã ký)



Nguyễn Thị Kim Huyền

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÀ RỊA**
Số: 02/BC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bà Rịa, ngày 01 tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020 VÀ
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

PHẦN I:
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020

1. Nhân sự trong Hội đồng quản trị (HĐQT)

Danh sách Hội đồng quản trị đến ngày báo cáo (29/4/2021) như sau:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Cơ chế hoạt động
01.	Ông: Trương Quang Đại	Thành viên	Chủ tịch HĐQT
02.	Bà: Nguyễn Thị Kim Xuyên	Thành viên	Kiểm nhiệm TGD
03.	Ông: Võ Ngọc Thạch	Thành viên	Kiểm nhiệm Phó TGD
04.	Ông: Đào Mạnh Hùng	Thành viên	Không chuyên trách

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020

Năm 2020, ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa họp thường niên 01 lần vào ngày 5/6/2020, Nghị Quyết của lần họp ĐHĐCĐ đã gửi lên Ủy Ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, đăng tải trên Website của Công ty theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Công ty không tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản.

HĐQT có 14 cuộc họp thường kỳ và đột xuất trong năm, ban hành 05 Nghị quyết và 05 Quyết định về các vấn đề sau:

Nghị quyết về việc thống nhất xác định quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2019 của lao động quản lý và Quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 của người lao động.

Nghị quyết về việc thống nhất xác định quỹ tiền lương của lao động kế hoạch năm 2020 và Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người lao động quản lý kế hoạch năm 2020.

Nghị quyết về việc giao dịch với người nội bộ (Cty TNHH Thương mại và Thiết bị môi trường Hiệp Hòa).

Nghị quyết về việc thống nhất xác định Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng ước thực hiện năm 2020 của lao động quản lý và Quỹ tiền lương ước thực hiện năm 2020 của người lao động.

Quyết định về việc Điều chỉnh hệ số lương.

Quyết định về việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

Quyết định về việc phê duyệt tổng dự toán Dự án: Mua tài sản chuyên dùng năm 2020 phục vụ kinh doanh tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa.

Quyết định về việc Phê duyệt kế hoạch đầu thầu Dự án: Mua xe chuyên dùng năm 2020 phục vụ kinh doanh tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa.

Quyết định về việc phê duyệt hồ sơ mời thầu gói thầu Mua sắm hàng hóa (xe chuyên dùng năm 2020 phục vụ kinh doanh tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa) công trình Mua xe chuyên dùng năm 2020 phục vụ kinh doanh tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa

3. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020

- Tổng doanh thu năm 2020: 115,592 tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế: 14,825 tỷ đồng;
- Thu nhập bình quân của người lao động:
 - + Tổng quỹ lương: 30,196 tỷ đồng;
 - + Lao động bình quân: 413 người;
 - + Tiền lương bình quân: 6,093 triệu đồng/người/tháng.

4. Thực hiện công tác đầu tư vốn, tài sản đầu tư

Công ty không phát sinh các khoản đầu tư tài chính dài hạn, các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn trong năm là các khoản tiền gửi có kỳ hạn trên 3 tháng. Số dư đầu tư ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2020 là 14,4 tỷ đồng. Việc bố trí cơ cấu tài sản của Công ty phù hợp với hoạt động dịch vụ chăm sóc cây xanh, vệ sinh môi trường, chiếu sáng công cộng, dịch vụ quản trang - hỏa táng.

Nhìn chung, việc đầu tư hạ tầng, mua sắm trang thiết bị đạt hiệu quả. Các trang thiết bị đầu tư đáp ứng được nhu cầu phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng năng suất và chất lượng sản phẩm; cải thiện điều kiện làm việc của người lao động và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

5. Chế độ, tiền lương người lao động

Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế cho ngân sách Nhà nước theo quy định, thực hiện nộp đầy đủ nghĩa vụ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật. Giải quyết kịp thời các quyền lợi cho người lao động theo thỏa ước lao động.

6. Thực hiện Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Thực hiện phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ theo Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020 đã đề ra.
- Hoàn thành chỉ tiêu sản xuất kinh doanh 2020.
- Chi cổ tức cho cổ đông đúng quy định.

- Lựa chọn công ty kiểm toán có kinh nghiệm và năng lực để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty theo ủy quyền của Đại hội cổ đông.

7. Tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy chế làm việc, ngoài ra còn tổ chức các cuộc họp đột xuất để giải quyết công việc theo yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các cuộc họp đã thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp, đánh giá và định hướng chính xác các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và giải quyết các trường hợp phát sinh cần phải thông qua HĐQT. Biên bản các cuộc họp HĐQT được lập đầy đủ, đảm bảo đúng nội dung, hình thức, trình tự theo quy định của pháp luật.

Thành viên Hội đồng quản trị luôn đoàn kết nhất trí và luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

8. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

Mọi hoạt động quản trị điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty được Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo giám sát chặt chẽ. Tổng Giám đốc thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình tài chính, đầu tư sản xuất kinh doanh của Công ty, điều này đã giúp cho Hội đồng quản trị thực hiện giám sát chặt chẽ, đưa ra các giải pháp chấn chỉnh kịp thời.

Công tác hạch toán và báo cáo tài chính: Số liệu phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được cập nhật đầy đủ, đáp ứng yêu cầu công bố thông tin. Các báo cáo tài chính năm đều được lập phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và được kiểm toán bởi các công ty kiểm toán độc lập.

Với kết quả đạt được trong năm 2020 đã cho thấy Tổng Giám đốc và Ban lãnh đạo Công ty đã nỗ lực trong công tác điều hành, thực hiện tốt các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Đại hội cổ đông thường niên giao.

7. Những tồn tại của Hội đồng quản trị trong năm 2020

Mặc dù đã đạt được những kết quả đáng khích lệ, tạo được nền móng cho sự phát triển trong những năm tới, Hội đồng quản trị vẫn nhận thấy một số tồn tại sau đây:

Nguồn nhân lực đã có nhiều tiến bộ nhưng vẫn còn hạn chế và chưa theo kịp yêu cầu phát triển về quy mô và chất lượng, đặc biệt đội ngũ cán bộ quản lý điều hành Phòng, Đội của Công ty chưa phát huy hết năng lực trong việc khai thác khách hàng mới.

Công tác xây dựng bộ máy tổ chức, bố trí cán bộ chưa đạt hiệu quả cao.

Khoản phải trả tiền sử dụng đất cho Nhà nước là 11,435 tỷ đồng đây là tiền thuê đất được xác định khi chuyển từ cổ phần hóa, đơn vị chưa có cơ sở thực hiện

nộp NSNN khoản tiền này do còn vướng mắc trong quá trình hoàn thiện thủ tục, hồ sơ đất đai, Công ty có văn bản và đã làm việc trực tiếp với Sở Tài Nguyên Môi Trường tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nhưng đến nay vẫn chưa được giải quyết.

PHẦN II:

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

Năm 2021, Công ty hoạt động trong bối cảnh Nhà nước cắt giảm đầu tư công; Nhiều chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến ngành nghề kinh doanh của Công ty có sự thay đổi, hàng loạt chi phí tăng lên như: lương, vật tư xây dựng, tự chủ dịch vụ công các loại phí sẽ tăng lên cộng với giá nhiên liệu, giá điện tăng... Với kết quả đạt được trong năm 2020, sự năng nổ, nhiệt huyết, đoàn kết thống nhất cao của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, toàn thể công nhân viên Công ty và sự chia sẻ, tin tưởng của Cổ đông là động lực, là thách thức để Công ty đạt kết quả trong năm 2021. Hội đồng quản trị xin trình trước Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch kinh doanh năm 2021 như sau:

1. Mục tiêu

“Công ty xác định hoạt động kinh doanh các dịch vụ truyền thống (Dịch vụ chăm sóc cây xanh, dịch vụ vệ sinh môi trường) là chủ lực. Duy trì thị trường hiện có, tăng cường mở rộng tìm kiếm thị trường mới. Tối đa hóa lợi nhuận của Cổ đông, đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của người lao động; Thỏa mãn nhu cầu ngày càng cao của khách hàng và xã hội cả về số lượng và chất lượng dịch vụ”.

2. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2021

- Doanh thu: 116.200.000.000 đồng;
- Lợi nhuận sau thuế: 13.448.000.000 đồng;
- Tỷ lệ chi trả cổ tức: $\geq 14\%$;
- Thu nhập người lao động đảm bảo.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

- Tiếp tục thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của HĐQT trong việc chỉ đạo và hỗ trợ Ban Điều hành thực hiện tốt công tác sản xuất kinh doanh năm 2021 nhằm hoàn thành và vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

- Phối hợp cùng Ban Kiểm soát công ty tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, kiểm soát các mặt hoạt động của Công ty nhằm bảo tồn và phát huy tối đa nguồn vốn của cổ đông đã đầu tư.

- Đẩy mạnh các hoạt động tìm kiếm thị trường, khách hàng, mở rộng quy mô sản xuất và khai thác có hiệu quả các thị phần hiện có.

- Đầu tư máy móc, trang thiết bị, nhà cửa, vườn ươm phục vụ cho sản xuất kinh doanh.

- Quản lý và phát huy có hiệu quả nguồn vốn đầu tư có trọng tâm, trọng điểm cho những dự án có lợi nhuận cao.
- Tiếp tục sắp xếp lại lao động, nhằm đảm bảo hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh.
- Hoàn tất hồ sơ đất đai của Công ty.

Trên đây là Báo cáo của HĐQT Công ty trong công tác chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và định hướng hoạt động trong năm 2021. Rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến xây dựng của Quý cổ đông.

Kính trình Đại hội!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRƯƠNG QUANG ĐẠI



Bà Rịa, ngày 01 tháng 4 năm 2021

BAO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019//QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa.

Thực hiện chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa. Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về các mặt hoạt động của ban Kiểm soát trong năm 2020 như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát (BKS) Công ty gồm 03 thành viên. Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ để triển khai thực hiện nhiệm vụ. Các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công; tham gia đầy đủ các phiên họp của Ban kiểm soát và các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty.

Ban kiểm soát đã chủ động thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát một số lĩnh vực trọng yếu sau:

- Giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty trên cơ sở các quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế quản trị của Công ty; kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng quý, sáu tháng; phân công trách nhiệm cho từng thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo các chức trách nhiệm vụ đã quy định.

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020; giám sát việc tuân thủ Điều lệ, các quy chế nội bộ của công ty và Pháp luật của Nhà nước và công tác tài chính doanh nghiệp.

- Duy trì tổ chức các cuộc họp thường xuyên và định kỳ giữa các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, cán bộ chủ chốt các phòng, ban đơn vị có liên quan nhằm kịp thời thông qua các nghị quyết, chủ trương về quản lý và chỉ đạo đáp ứng tiến độ các hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Ban kiểm soát tham gia tất cả các buổi họp HĐQT, BGD công ty trong việc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 cũng như các buổi họp hàng tháng, hàng quý về việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty.

- Kiểm tra kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, về năng lực bảo toàn và phát triển nguồn vốn của công ty.

- Công tác kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát được thực hiện định kỳ, thường xuyên, nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm giúp ban lãnh đạo công ty phát hiện và khắc phục tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành và kiểm soát nội bộ.

II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020:

Ban kiểm soát đã thẩm định và thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính của công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Vũng Tàu.

Một số chỉ tiêu hoạt động kinh doanh chủ yếu:

TT	Hạng mục	ĐVT	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Tỷ lệ (%)
01	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	106,500	115,592	108,5
02	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	15,500	17,273	111,4
03	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	12,400	14,825	119,5
04	Tỷ lệ cổ tức	%	14	14	Đạt
05	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng		3.264	

III. Kết quả giám sát về mặt tài chính:

- Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa đã được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán và soát xét bởi công ty TNHH Kiểm toán Vũng Tàu, là công ty kiểm toán độc lập được Bộ Tài Chính chấp thuận kiểm toán các công ty niêm yết.

- Theo ý kiến kiểm toán viên báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính công ty tại ngày 31/12/2020, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp của Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Như vậy, căn cứ các chỉ tiêu cơ bản theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông năm 2020 của Công ty đề ra, thì Công ty đã hoàn thành kế hoạch năm 2020.

Một số chỉ tiêu tài chính thời điểm 31/12/2020:

1. Chỉ tiêu về thanh toán nợ:

Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần) : 1,83

Hệ số thanh toán nhanh (lần) : 1,69

2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:

Hệ số Nợ/Tổng tài sản (%) : 0,37

Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (%) : 57,8

3. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:

Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (%) : 14,80

Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (%): 23,36

Tỷ suất LNST/Doanh thu (%) : 12,48

Trong năm 2020, Công ty đã thực hiện tốt công tác báo cáo tài chính và thực hiện chế độ công bố thông tin đúng thời gian quy định.

IV. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, Ban điều hành công ty:

1. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đề ra.

- Hội đồng quản trị Công ty đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT chịu trách nhiệm cho từng lĩnh vực cụ thể.

- Điều chỉnh kịp thời các quy chế, quy định của Công ty, đảm bảo quyền lợi cho CBCNV, người lao động như lương, thưởng, BHXH, BHYT v.v... phù hợp với quy định của pháp luật và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Các ý kiến biểu quyết của Hội đồng quản trị đều mang tính tập trung và có sự thống nhất cao giữa các thành viên; Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành phù hợp với quy định và pháp luật hiện hành.

- Trong HĐQT có sự đoàn kết thống nhất cao, chỉ đạo sâu sát việc quản lý điều hành của Ban giám đốc, chủ động tham gia tháo gỡ kịp thời những vướng mắc trong quá trình điều hành kinh doanh và đầu tư theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

2. Hoạt động của Tổng giám đốc và bộ máy quản lý:

- Ban Tổng giám đốc và bộ máy quản lý điều hành công ty thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định và các Nghị quyết, quyết định của HĐQT công ty.

- Ban điều hành công ty và các đơn vị trực thuộc luôn nhạy bén, ứng phó kịp thời với những biến động của thị trường; đảm bảo tính linh hoạt để phù hợp



với tình hình thực tiễn, cũng như phát huy được hiệu quả các nguồn lực hiện có. Trong công tác điều hành luôn giữ vững nguyên tắc, đúng theo quy định pháp luật và Điều lệ hoạt động của công ty.

- Tuy nhiên, trong quá trình sắp xếp lại nhân sự, sắp xếp lại lao động cần chú trọng vào những tiêu chí cơ bản như: trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp, lối hành xử trong công việc...

Như vậy, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát nhận thấy: HĐQT, Ban Tổng Giám đốc công ty đã tuân thủ đúng theo Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên đề ra. Ban kiểm soát không phát hiện có dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý công ty. Đến nay, Ban kiểm soát không nhận được đơn thư, khiếu nại có liên quan đến các thành viên của Ban Tổng Giám đốc và Hội đồng Quản trị công ty.

V. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị

- Mọi quan hệ giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc công ty được duy trì dựa trên nguyên tắc bình đẳng và độc lập trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; đồng thời có sự phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình điều hành.

- Các thành viên Ban kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ thông tin về hoạt động SXKD của Công ty, hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc; tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT. Trưởng Ban kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp giao ban hàng tháng. Nhờ đó, Ban kiểm soát có nhiều thuận lợi trong việc tiếp cận, nắm bắt kịp thời thông tin về tình hình hoạt động Công ty và các đơn vị trực thuộc; cũng như trao đổi, tham gia cùng HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản trị điều hành.

VI. Nhận xét và kiến nghị:

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị, Ban điều hành công ty đã thực hiện được các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông như: Chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận, thu nhập cho người lao động, chi trả cổ tức. Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT và Ban điều hành trong năm phù hợp với quy định của pháp luật và công ty, đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

VII. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021:

Căn cứ vào định hướng phát triển của công ty, kế hoạch hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát gồm nội dung chủ yếu sau:

- Xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát định kỳ năm 2021, đảm bảo thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của Pháp luật.

- Giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật, điều lệ và các quy chế của Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị công ty.

- Thẩm định các báo cáo tài chính, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc.

- Kiểm tra, giám sát hoạt động của các phòng ban, đơn vị trực thuộc và việc tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

- Phối hợp HĐQT, Ban Tổng giám đốc hoàn thiện công tác quản trị công ty

Trên đây là toàn bộ báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và những kiến nghị về hoạt động điều hành năm 2021.

Kính trình đại hội!

Trân trọng./.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban

Nguyễn Quang Quốc



TỜ TRÌNH

Về việc phân phối lợi nhuận niên độ tài chính năm 2020 và kế hoạch cho niên độ tài chính năm 2021; Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và lương, thù lao HĐQT, BKS và kế hoạch năm 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa;

Căn cứ Nghị Quyết Đại hội Cổ Đông thường niên năm 2020;

Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung như sau:

1. Phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền(đồng)
1	Lợi nhuận năm trước chưa phân phối	0
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2020	14.825.134.324
3	Lợi nhuận được phân chia	14.825.134.324
4	Bù đắp khoản lỗ năm trước	0
5	Chi trả cổ tức 14% bằng tiền mặt	6.358.730.000
6	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	7.619.763.892
	<i>Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (< 3 tháng lương; Lương BQ1 tháng: 2,503 tỷ đồng)</i>	7.348.104.742
	<i>Trích quỹ thưởng lao động quản lý</i>	271.659.150
7	Trích quỹ đầu tư phát triển 10% x ("3"- "5")	846.640.432

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2021

Tổng doanh thu: 116.200.000.000 đồng;

Lợi nhuận sau thuế: 13.448.000.000 đồng;

Tỷ lệ chi trả cổ tức: $\geq 14\%$;

Tỷ lệ trích lập các quỹ từ Lợi nhuận sau thuế:

- Quỹ đầu tư phát triển: Tỷ lệ sẽ trình vào ĐHCĐ thường niên năm 2021.

- Quỹ khen thưởng - phúc lợi : Căn cứ vào lợi nhuận trong năm 2021, sau khi hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước, các thành viên góp vốn theo quy định của Nhà nước và Điều lệ công ty, công ty xác định quỹ tiền thưởng, phúc lợi của người lao

động và người quản lý công ty theo mức độ hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch theo khoản 1, khoản 1 Điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

3. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Giám đốc (BGĐ) năm 2020:

3.1. Tiền lương HĐQT và BGĐ: 2.173.273.200 đồng, trong đó:

- Lao động quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn Nhà nước:

Stt	Chức danh	Mức lương (đồng/tháng)
01	Tổng Giám đốc	42.732.900
02	Phó Tổng Giám đốc	36.628.200

- Lao động quản lý chuyên trách không phải là người đại diện phần vốn Nhà nước:

Stt	Chức danh	Mức lương (đồng/tháng)
01	Chủ tịch Hội đồng quản trị	44.767.800
02	Trưởng Ban Kiểm soát	24.418.800
03	Kế toán trưởng	32.558.400

3.2. Thù lao: 153.909.091 đồng

Hội đồng quản trị: 108.000.000 đồng

Ban Kiểm soát: 45.909.091 đồng

Thù lao đã chi cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát bằng số tiền được phê duyệt tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thành lập.

3.3. Tiền thưởng HĐQT và BGĐ: Năm 2020 chưa chi do thành viên Hội đồng quản trị là người đại diện phần vốn Nhà nước chờ UBND tỉnh đánh giá, xếp loại và căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2020 dự kiến chi là 271.659.150 đồng.

4. Kế hoạch chi trả tiền lương, tiền thưởng HĐQT và thù lao HĐQT, BKS năm 2021

Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2021: 1.826.280.000 đồng, trong đó:

- Lao động quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn Nhà nước: 800.280.000 đồng/năm.

Stt	Chức danh	Mức lương (đồng/tháng)
01	Tổng Giám đốc	35.910.000
02	Phó Tổng Giám đốc	30.780.000

- Lao động quản lý chuyên trách không phải là người đại diện phần vốn Nhà nước: 1.026.000.000 đồng.

Stt	Chức danh	Mức lương (đ/tháng)
01	Chủ tịch Hội đồng quản trị	37.620.000
02	Trưởng Ban Kiểm soát	20.520.000
03	Kế toán trưởng	27.360.000

Trong năm căn cứ vào kết quả kinh doanh, gắn với việc bảo toàn và phát triển vốn, thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm đối với người lao động và nhà nước theo quy định của pháp luật và chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh, mức tiền lương bình quân thực hiện được xác định trên cơ sở mức tiền lương bình quân kế hoạch gắn với mức độ thực hiện chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh quy định tại Điều 13 và Điều 14 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước.

- Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021:

+ Thành viên Hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/tháng.

+ Thành viên Ban Kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng.

- Tiền thưởng Hội đồng quản trị chuyên trách và lao động quản lý:

Quỹ tiền thưởng của lao động quản lý xác định theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và thực hiện theo Quy chế quản lý tài chính, Quy chế giám sát và đánh giá hiệu quả doanh nghiệp do Chính phủ quy định và theo quyết định của UBND tỉnh. Năm 2021 được hưởng 90%, 10% quỹ thưởng sẽ chi khi kết thúc nhiệm kỳ.

Kính trình Đại hội cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Toàn thể cổ đông;
- (website);
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRUÔNG QUANG ĐẠI





TỜ TRÌNH

Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán cho niên độ tài chính 2021

Kính gửi: Đại Hội đồng Cổ đông thường niên 2021

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019//QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa.

Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng Cổ đông các tiêu chí lựa chọn và danh sách Công ty Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam;
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với Công ty Đại chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đáp ứng được các yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

2. Danh sách công ty kiểm đề xuất lựa chọn

- Công ty Kiểm toán Vũng Tàu (VAC), địa chỉ: 10 Tôn Thất Tùng, TT Thương mại phường 7, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Công ty Kiểm toán Phương Đông, địa chỉ: 18 Đồng Văn Cống, phường Bình Trưng Tây, quận 2, TP. Hồ Chí Minh.

Nhằm tạo điều kiện cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2021, Ban Kiểm soát kính trình Đại Hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty quyết định lựa chọn 01 đơn vị kiểm toán theo danh sách trên với các tiêu chuẩn mà Ban Kiểm soát đề xuất.

Kính trình Đại Hội đồng Cổ đông xem xét thông qua.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Toàn thể cổ đông;
- (website);
- Lưu: VT.

NGUYỄN QUANG QUỐC

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÀ RỊA**

Số: 03/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bà Rịa, ngày 01 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa

Kính gửi: Đại Hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa

Căn cứ quy định Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ yêu cầu thực tế trong quản trị, điều hành Công ty, Hội đồng quản trị công ty đã rà soát Điều lệ hiện hành; Trên cơ sở rà soát, Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều khoản của Điều lệ Công ty cần được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và các yêu cầu quản trị, điều hành công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua những điểm sửa đổi, bổ sung Điều lệ với các điều khoản như kèm theo.

Trân trọng.

Tài liệu kèm theo: Các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty.

Nơi nhận:

- HĐQT; BKS;
- Toàn thể cổ đông (website);
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRƯƠNG QUANG ĐẠI





**CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÀ RI PHÙ HỢP VỚI LUẬT DOANH NGHIỆP NĂM 2020**

(Kèm theo Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 01 tháng 4 năm 2021)

STTT	ĐIỀU KHOẢN	QUI ĐỊNH THEO ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI/BỔ SUNG	GIẢI THÍCH
1	Điều 1. Giải thích thuật ngữ	"Luật doanh nghiệp" là Luật doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014	"Luật doanh nghiệp" là Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;	Phù hợp với thực tế và Luật doanh nghiệp năm 2020
		"Luật chứng khoán" là Luật chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;	"Luật chứng khoán" là Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;	
		f. "Người có liên quan" là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp, khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán;	f. "Người có liên quan" là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 23 Điều 4 Luật doanh nghiệp, khoản 46 Điều 6 Luật chứng khoán;	
		g. "Cổ đông lớn" là cổ đông được quy định tại khoản 9 Điều 6 Luật chứng khoán;	g. "Cổ đông lớn" là cổ đông được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật chứng khoán;	

			j. “Doanh nghiệp Nhà nước” bao gồm các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo quy định tại Điều 88 của Luật doanh nghiệp;	Bổ sung vào
2	Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty	2. Quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật: a. ... Trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật thực hiện theo Điều 14 của Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.	2. Quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật: a. ... Trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật thực hiện theo Điều 15 của Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.	Phù hợp với thực tế và Luật doanh nghiệp năm 2020
3	Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu	2. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 120 Luật doanh nghiệp.	2.... Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật doanh nghiệp.	Phù hợp với thực tế và Luật doanh nghiệp năm 2020
4	Điều 10. Thu hồi cổ phần	2. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại khoản 3 Điều 111 Luật doanh nghiệp	2. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại khoản 3 Điều 112 Luật doanh nghiệp	Phù hợp với thực tế và Luật doanh nghiệp năm 2020
5	Điều 12. Quyền của cổ đông	2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau: h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định	2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau: h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định	

		tại điều 129 của Luật Doanh nghiệp	tại điều 132 của Luật Doanh nghiệp	
		<p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ [5]% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có các quyền sau:</p> <p>b.Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật Doanh nghiệp;</p>	<p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ [5]% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có các quyền sau:</p> <p>b.Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp;</p>	
6	Điều 14	<p>3.Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp theo Điều 160 Luật doanh nghiệp;</p> <p>4.Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</p> <p>a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi [30] ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên còn lại như quy định tại điểm c khoản 3 Điều này hoặc</p>	<p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau</p> <p>e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp theo Điều 165 Luật doanh nghiệp;</p> <p>4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</p> <p>a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày xảy ra trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 140 Luật Doanh nghiệp hoặc nhận được yêu cầu triệu tập họp quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều 140</p>	Phù hợp với thực tế và Luật doanh nghiệp năm 2020

		<p>nhận được yêu cầu quy định tại điểm d và điểm e khoản 3 Điều này;</p> <p>b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều 136 Luật doanh nghiệp;</p> <p>c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Điều 136 Luật doanh nghiệp.</p>	<p>Luật doanh nghiệp;</p> <p>b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Luật doanh nghiệp;</p> <p>c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật doanh nghiệp có quyền đại diện công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp.</p>	
7	Điều 15	Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông	Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông	Phù hợp với thực tế và LDN năm 2020
		2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định	2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về	

		<p>về các vấn đề sau:</p> <p>n. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p>	<p>các vấn đề sau:</p> <p>n. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p>	
8	Điều 18	Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông	Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông	Phù hợp với thực tế và Luật doanh nghiệp năm 2020
		<p>a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông;</p>	<p>a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	
		Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời	Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công	

		công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch). Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất <u>[mười lăm (15)]</u> ngày trước ngày khai mạc cuộc họp	bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch). Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất <u>[hai mươi một (21)]</u> ngày trước ngày khai mạc cuộc họp	
9	Điều 19	Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	Phù hợp với thực tế và Luật doanh nghiệp năm 2020
		1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho <u>ít nhất [51%] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.</u>	1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại <u>diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.</u>	
10	Điều 20	Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông	Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông	Phù hợp với thực tế và Luật doanh nghiệp năm 2020
		7. Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết theo	7. Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết theo quy định tại	

		quy định tại khoản 8 Điều 142 Luật doanh nghiệp.	khoản 8 Điều 146 Luật doanh nghiệp.	
11	Điều 21	Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Phù hợp với thực tế và Luật doanh nghiệp năm 2020
		1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi <u>có từ [51%] trở lên</u> tổng số phiếu bầu	1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua nếu được số cổ đông sở <u>hữu trên 50% tổng số</u> phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành:	
		2. Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại <u>khoản 3 Điều 144</u> Luật doanh nghiệp.	2. Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại <u>khoản 3 Điều 148</u> Luật doanh nghiệp.	
12	Điều 22	Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Phù hợp với thực tế và Luật doanh nghiệp năm 2020
		2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Hội	2. Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ	

		<p>đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải <u><i>gửi ít nhất [mười lăm (15)] ngày</i></u> trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.</p>	<p>đồng có quyền <u><i>biểu quyết chậm nhất là 10 ngày</i></u> trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.</p>	
		<p>9. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông <u><i>đại diện ít nhất [51%]</i></u> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>9. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông <u><i>đại diện từ 65%</i></u> tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	
13	Điều 27	<p>Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</p>	<p>Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</p>	<p>Phù hợp với thực tế và Luật doanh nghiệp năm 2020</p>
		<p>p. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư có giá trị từ 04 (bốn) tỷ đồng trở lên đến nhỏ hơn 35% tổng tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.</p>	<p>p. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư có giá trị từ 06 (sáu) tỷ đồng trở lên đến nhỏ hơn 35% tổng tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.</p>	
		<p>q. Quyết định đầu tư và bán tài sản có</p>	<p>q. Quyết định đầu tư và bán tài sản có</p>	

	<p>giá trị từ 04 (bốn) tỷ đồng trở lên đến nhỏ hơn 35% tổng tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.</p>	<p>giá trị từ 06 (sáu) tỷ đồng trở lên đến nhỏ hơn 35% tổng tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.</p>	
	<p>3. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:</p> <p>c. Trong phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 149 Luật doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 1, khoản 3 Điều 162 Luật doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng của Công ty;</p>	<p>3. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:</p> <p>c. Trong phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 153 Luật doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 138 và khoản 1, khoản 3 Điều 167 Luật doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng của Công ty;</p>	

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÀ RỊA

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 29/4/2021,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1. Kết quả kinh doanh năm 2020:

Chỉ tiêu	KH 2020 (tỷ đồng)	TH 2020 (tỷ đồng)
1. Doanh thu (tỷ đồng)	106,500	115,592
2. Chi phí (tỷ đồng)	91,000	98,319
3. Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	15,500	17,273

2. Chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh năm 2021:

STT	CHỈ TIÊU	KH 2021
1	Tổng doanh thu (tỷ đồng)	116,200
2	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	13,448
3	Cổ tức	$\geq 14\%$

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021.

Điều 4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021.

Điều 5. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận niên độ tài chính năm 2020 và kế hoạch cho niên độ tài chính năm 2021; Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và tiền lương, thù lao HĐQT, BKS kế hoạch năm 2021, với chi tiết như sau:

1. Phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận năm trước chưa phân phối	0
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2020	14.825.134.324
3	Lợi nhuận được phân chia	14.825.134.324
4	Bù đắp khoản lỗ năm trước	0
5	Chi trả cổ tức 14% bằng tiền mặt	6.358.730.000
6	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	7.619.763.892
	Trong đó:	
	- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (< 3 tháng lương; Lương BQL tháng: 2,374 tỷ đồng)	7.348.104.742
	- Trích quỹ thưởng lao động quản lý	271.659.150
7	Trích quỹ đầu tư phát triển 10% x ("3"- "5")	846.640.432

2. Phân phối lợi nhuận năm 2020

- Tỷ lệ chi trả cổ tức: $\geq 14\%$;

- Tỷ lệ trích lập các quỹ từ Lợi nhuận sau thuế:

+ Quỹ đầu tư phát triển: Tỷ lệ sẽ trình vào ĐHCĐ thường niên năm 2021.

+ Quỹ khen thưởng - phúc lợi : Căn cứ vào lợi nhuận trong năm 2021, sau khi hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước, các thành viên góp vốn theo quy định của Nhà nước và Điều lệ công ty, công ty xác định quỹ tiền thưởng, phúc lợi của người lao động và người quản lý công ty theo mức độ hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch theo khoản 1 điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động thương binh và xã hội

3. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc (BGĐ) năm 2020:

3.1 Tiền lương HĐQT và BGĐ: 2.173.273.200 đồng, trong đó:

- Lao động quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn nhà nước :

Stt	Chức danh	Mức lương (đồng/tháng)
1	Tổng Giám đốc	42.732.900
2	Phó Tổng Giám đốc	36.628.200

- Lao động quản lý chuyên trách là không phải là người đại diện phần vốn nhà nước:

Stt	Chức danh	Mức lương (đồng/tháng)
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	44.767.800
2	Trưởng Ban Kiểm soát	24.418.800
3	Kế toán trưởng	32.558.400

3.2. Thù lao: **153.909.091 đồng**

Hội đồng quản trị: 108.000.000 đồng.

Ban Kiểm soát: 45.909.091 đồng.

4. Tiền lương, tiền thưởng HĐQT và thù lao HĐQT, BKS năm 2021

4.1 Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2021: 1.826.280.000 đồng, trong đó:

- Lao động quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn nhà nước : 800.280.000 đồng/năm.

Stt	Chức danh	Mức lương (đồng/tháng)
1	Tổng Giám đốc	35.910.000
2	Phó Tổng Giám đốc	30.780.000

- Lao động quản lý chuyên trách không phải là người đại diện phần vốn nhà nước: 1.026.000.000 đồng/năm.

Stt	Chức danh	Mức lương (đồng/tháng)
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	37.620.000
2	Trưởng Ban Kiểm soát	20.520.000
3	Kế toán trưởng	27.360.000

Trong năm căn cứ vào kết quả kinh doanh, gắn với việc bảo toàn và phát triển vốn, thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm đối với người lao động và nhà nước theo quy định của pháp luật và chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh, mức tiền lương bình quân thực hiện được xác định trên cơ sở mức tiền lương bình quân kế hoạch gắn với mức độ thực hiện chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh quy định tại Điều 13 và Điều 14 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước

4.2 Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021:

- Thành viên Hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/tháng.

- Thành viên Ban Kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng.

4.3 Tiền thưởng Hội đồng quản trị chuyên trách và lao động quản lý:

Quỹ tiền thưởng của lao động quản lý xác định theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và thực hiện theo Quy chế quản lý tài chính, Quy chế giám sát và đánh giá hiệu quả doanh nghiệp do Chính phủ quy định và theo quyết định của UBND tỉnh. Năm 2021 được hưởng 90%, 10% quỹ thưởng sẽ chi khi kết thúc nhiệm kỳ.

Điều 6. Thông qua Tờ trình lựa chọn Đơn vị kiểm toán cho niên độ tài chính 2021, chi tiết như sau:

Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính niên độ 2021 của Công ty dựa trên những tiêu chuẩn và danh sách Ban kiểm soát đề xuất tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Điều 7. Thông qua Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa đã được Đại hội biểu quyết thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Hội Đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa triển khai thi hành nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 12;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT Hà Nội, TT. LK&ĐT (CN. HCM);
- Website Công ty;
- Lưu: Hồ sơ Đại hội, VT, P.TC-HC.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Trương Quang Đại

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÀ RỊA

I. Thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội:

Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa.

Mã chứng khoán: BRS

Địa chỉ: Số 11, đường Huỳnh Ngọc Hay, phường Phước Hiệp, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3500100167, đăng ký lần đầu ngày 12/08/2013, thay đổi lần thứ nhất ngày 04/5/2016, thay đổi lần thứ hai ngày 26/9/2019.

Hôm nay, ngày 29 tháng 4 năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 được chính thức khai mạc vào lúc 08 giờ 00 phút tại Hội trường Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa, số 11, đường Huỳnh Ngọc Hay, phường Phước Hiệp, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

II. Khai mạc Đại hội:

1. Ông Võ Hoàng Ân thay mặt Ban Tổ chức Đại hội tuyên bố lí do, giới thiệu Đại biểu và thành phần tham dự Đại hội.

2. Ông Nguyễn Quang Quốc - Tổ trưởng Tổ Kiểm tra tư cách đại biểu và cổ đông tham dự Đại hội báo cáo Đại hội kết quả thẩm tra tư cách đại biểu và cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội, trong đó:

- Tổng số cổ phần lưu hành của Công ty : 4.541.950 cổ phần.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết : 4.541.950 cổ phần.
- Tổng số cổ đông và đại diện ủy quyền tham dự tính đến thời điểm 08 giờ 00 phút là: 102 người, đại diện cho 4.426.850/4.541.950 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 97,47% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

3. Đại hội đã biểu quyết giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Ban Kiểm phiếu và Thư ký làm việc tại Đại hội:

- Chủ tọa Đại hội:

1. Ông Trương Quang Đại	Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa
2. Bà Nguyễn Thị Kim Xuyên	Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc - Thành viên
3. Ông Võ Ngọc Thạch	Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc - Thành viên

- Kết quả biểu quyết:

- + Đồng ý : 100 %
- + Không đồng ý : 0 %
- + Không ý kiến : 0 %

- Thư ký Đại hội:

1. Bà Nguyễn Thị Hiền : Nhân viên Phòng Tổ chức - Hành chính - Tổ trưởng
2. Ông Nguyễn Đình Trị : Nhân viên Phòng Kỹ thuật - Xây dựng - Thành viên

- Kết quả biểu quyết:

- + Đồng ý : 100 %
- + Không đồng ý : 0 %
- + Không ý kiến : 0 %

- Tổ Kiểm phiếu:

1. Ông Đặng Hữu Trí : Trưởng Phòng Kỹ thuật - Xây dựng - Tổ trưởng
2. Bà Trần Thanh Phúc : Nhân viên Phòng Kế toán tài vụ - Thành viên, Thư ký
3. Ông Trần Hoàng Chương: Phó Phòng Kế hoạch - Thành viên
4. Ông Ngô Thành An : Nhân viên Phòng Kế hoạch - Thành viên
5. Bà Lê Thị Ngọc Ly : Nhân viên TT Quản trang - Hỏa Táng - Thành viên

- Kết quả biểu quyết:

- + Đồng ý : 100 %
- + Không đồng ý : 0 %
- + Không ý kiến : 0 %

III. Phần nội dung:

1. Đại hội đã thông qua chương trình Đại hội thường niên năm 2021:

- Kết quả biểu quyết:

- + Đồng ý : 100 %
- + Không đồng ý : 0 %
- + Không ý kiến : 0 %

2. Đại hội đã thông qua Quy chế tổ chức Đại hội thường niên năm 2021:

- Kết quả biểu quyết:

- + Đồng ý : 100 %
- + Không đồng ý : 0 %
- + Không ý kiến : 0 %

3. Bà Nguyễn Thị Kim Xuyên - Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

4. Bà Trương Thị Tâm - Kế toán trưởng Công ty thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 (tóm tắt) đã được kiểm toán.

5. Ông Trương Quang Đại - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021.

6. Ông Nguyễn Quang Quốc - Trưởng Ban Kiểm soát Công ty thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021.

7. Bà Trương Thị Tâm - Thành viên Ban Giám đốc - Kế toán trưởng Công ty thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận niên độ tài chính năm 2020 và kế hoạch

cho niên độ tài chính năm 2021; Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2021.

8. Ông Nguyễn Quang Quốc Trưởng Ban Kiểm soát Công ty thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho niên độ tài chính năm 2021.

9. Ông Võ Ngọc Thạch - Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc Công ty thông qua Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa.

10. Đại hội tiến hành thảo luận, góp ý kiến cho nội dung các Báo cáo và Tờ trình.

11. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo và Tờ trình, kết quả biểu quyết thống nhất 100%.

12. Thông qua kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung Báo cáo và Tờ trình.

13. Ông Đặng Hữu Trí - Tổ trưởng Tổ Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung báo cáo và tờ trình, chi tiết như sau:

Stt	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến	Kết quả biểu quyết
01	Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.	98,4%	0	0	Thông qua
02	Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán.	98,4%	0	0	Thông qua
03	Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021.	98,4%	0	0	Thông qua
04	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021.	98,4%	0	0	Thông qua
05	Tờ trình phân phối lợi nhuận niên độ tài chính năm 2020 và kế hoạch cho niên độ tài chính năm 2021; Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, kế hoạch năm 2021.	98,4%	0	0	Thông qua
06	Tờ trình lựa chọn Đơn vị kiểm toán cho niên độ tài chính năm 2021.	98,4%	0	0	Thông qua
07	Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa.	98,4%	0	0	Thông qua

14. Đại hội nghỉ giải lao.

IV. Nghị quyết của Đại hội:

Căn cứ kết quả kiểm phiếu nêu trên, các nội dung sau đây được Đại hội đồng cổ đông thông qua:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2021 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1.1 Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020:

Chỉ tiêu	KH 2020 (tỷ đồng)	TH 2020 (tỷ đồng)
1. Doanh thu	106,500	115,592
2. Chi phí	91,000	98,319
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	15,500	17,273

1.2 Chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh năm 2021:

STT	CHỈ TIÊU	KH 2021 (tỷ đồng)
1	Tổng doanh thu	116,200
2	Lợi nhuận sau thuế	13,448
3	Cổ tức	$\geq 14\%$

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021.

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021.

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 (tóm tắt) đã được kiểm toán.

5. Thông qua Tờ trình lựa chọn Đơn vị Kiểm toán cho niên độ tài chính năm 2021, chi tiết như sau:

Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính niên độ 2021 của Công ty dựa trên những tiêu chuẩn và danh sách Ban Kiểm soát đề xuất tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

6. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận niên độ tài chính năm 2020 và kế hoạch cho niên độ tài chính năm 2021; Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, kế hoạch năm 2021 với chi tiết như sau:

6.1. Phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận năm trước chưa phân phối	0
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2020	14.825.134.324
3	Lợi nhuận được phân chia	14.825.134.324
4	Bù đắp khoản lỗ năm trước	0

5	Chi trả cổ tức 14% bằng tiền mặt	6.358.730.000
6	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi <i>Trong đó:</i> - Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (< 3 tháng lương; Lương BQ1 tháng: 2,374 tỷ đồng) - Trích quỹ thưởng lao động quản lý	7.619.763.892 7.348.104.742 271.659.150
7	Trích quỹ đầu tư phát triển 10% x ("3" - "5")	846.640.432

6.2. Phân phối lợi nhuận năm 2021:

- Tỷ lệ chi trả cổ tức: $\geq 14\%$;
- Tỷ lệ trích lập các quỹ từ Lợi nhuận sau thuế:
- + Quỹ đầu tư phát triển: Tỷ lệ sẽ trình vào ĐHCĐ thường niên năm 2021.

+ Quỹ Khen thưởng - Phúc lợi : Căn cứ vào lợi nhuận trong năm 2021, sau khi hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước, các thành viên góp vốn theo quy định của Nhà nước và Điều lệ công ty, công ty xác định quỹ tiền thưởng, phúc lợi của người lao động và người quản lý công ty theo mức độ hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch theo khoản 1 Điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

6.3. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Giám đốc (BGĐ) năm 2020:

- Tiền lương HĐQT và BGĐ: 2.173.273.200 đồng, trong đó:
- + Lao động quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn nhà nước :

Stt	Chức danh	Mức lương (đồng /tháng)
1	Tổng Giám đốc	42.732.900
2	Phó Tổng Giám đốc	36.628.200

+ Lao động quản lý chuyên trách không phải là người đại diện phần vốn nhà nước:

Stt	Chức danh	Mức lương (đồng /tháng)
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	44.767.800
2	Trưởng Ban Kiểm soát	24.418.800
3	Kế toán trưởng	32.558.400

- Thù lao: **153.909.091 đồng**
- + Hội đồng quản trị: 108.000.000 đồng
- + Ban Kiểm soát: 45.909.091 đồng

6.4. Tiền lương, tiền thưởng HĐQT và thù lao HĐQT, BKS năm 2021:

- Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2021: 1.826.280.000 đồng, trong đó:

+ Lao động quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn nhà nước: 800.280.000 đồng/năm.

Stt	Chức danh	Mức lương (đồng /tháng)
1	Tổng Giám đốc	35.910.000
2	Phó Tổng Giám đốc	30.780.000

+ Lao động quản lý chuyên trách không phải là người đại diện phần vốn nhà nước: 1.026.000.000 đồng/năm.

Stt	Chức danh	Mức lương (đồng /tháng)
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	37.620.000
2	Trưởng Ban Kiểm soát	20.520.000
3	Kế toán trưởng	27.360.000

Trong năm căn cứ vào kết quả kinh doanh, gắn với việc bảo toàn và phát triển vốn, thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm đối với người lao động và nhà nước theo quy định của pháp luật và chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh, mức tiền lương bình quân thực hiện được xác định trên cơ sở mức tiền lương bình quân kế hoạch gắn với mức độ thực hiện chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh quy định tại Điều 13 và Điều 14 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động –Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước.

- Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021:

+ Thành viên Hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/tháng.

+ Thành viên Ban Kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng.

- Tiền thưởng Hội đồng quản trị chuyên trách và lao động quản lý:

Quỹ tiền thưởng của lao động quản lý xác định theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 1/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và thực hiện theo Quy chế Quản lý tài chính, Quy chế Giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp do Chính phủ quy định và theo quyết định của UBND tỉnh. Năm 2021 được hưởng 90%, 10% quỹ thưởng sẽ chi hết nhiệm kỳ.

7. Thông qua Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa.

V. Bế mạc Đại hội:

1. Đại hội thông qua nội dung Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2021.

- Kết quả biểu quyết:

+ Đồng ý : 100 %

+ Không đồng ý : 0 %

+ Không ý kiến : 0 %

2. Ông Trương Quang Đại - Chủ tọa Đại hội phát biểu bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Đại hội kết thúc lúc 11 giờ 00 phút cùng ngày. Nội dung biên bản này được đọc tại Đại hội và được Đại hội thống nhất thông qua với tỷ lệ 100%./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Thị Hiền



Nguyễn Đình Trị

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Trương Quang Đại



